

TSAVO

Kính an toàn có th ớ ể **tháo tăng ithêm** v ệ

Kính an toàn chắc chắn như **mái** phù h ả ợp cho các ứ n g dụn g đòi h ỏi khắt khe. L ốp p **có** th x **g tháo** o vờ ệ thêm bắn g cách ngăn **các** h trong không khí và các chất gây kích ứ Tsavo d v ệ ch ố **tia UV có** h ạ

- Lò xo polyamide
- Tròng kính polycarbonate
- Miếng đệm **mút có** thể **tháo** rờ
- **Màu** tròng kính: trong s
- ọc **quang** B ộc: **U 1.2**
- Khả **năng** chống **va** đập: **C** (45 m/s)
- **T:** Chịu được nhiệt độ khắc nghiệt (-5°C đến +55°C)
- Trọng lượng: **35 g**



335

ống **kính**	Polycarbonate
Khung	Polycarbonate
lông vũ	Polyamide
băng đô	SAU ĐÓ
Loạ	**các** c **năng** **quang**
Phạm **vi** kích thước	EU UNI
ng lượng t **thép**	0.030 kg
ẩn **hóa** **u** chu	ANSI/ISEA Z87.1-2020 For Eye and Face Protection EN ISO 16321-1:2022

CE ANSI /ISEA



u **kính** chống bảo vệ **tác** động Thấ vỡ bảo vệ mắt khỏi **tác** động.



Khung đệm x **năng** **và** cao

Công nghiệp **n:**

Xây dự n g, **Hoá** h oạch , **Bảo** s ập , lĩnh vự c **ô tô**, phục vụ ăn uố n g, Thự c ẩm & g, **Ngành công** n ghiệp , **Khai thác** m ỏ , **Dầu khi**, c ất hiế n thu